

Số: 46 /BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 06 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp thứ 14 - HĐND tỉnh khoá VI (Từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 12 năm 2014)

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế HĐND tỉnh thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 14 - HĐND tỉnh khoá VI như sau:

Phần thứ nhất:

THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

I. BÁO CÁO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VỀ TÌNH HÌNH QUỐC PHÒNG - AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT

Ban Pháp chế cơ bản nhất trí với nhận định trong báo cáo của UBND tỉnh về tình hình quốc phòng - an ninh (QP - AN), trật tự an toàn xã hội (TTATXH) và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Năm 2014, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn khó khăn, tình hình an ninh biên giới, trên biển, an ninh nông thôn diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng như: tội giết người, mua bán, tàng trữ ma túy, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, lợi dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, cho vay nặng lãi... nhưng nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị nên an ninh chính trị, TTATXH vẫn giữ được ổn định. Một số tội phạm điển hình đã khởi tố, xét xử được cán bộ và người dân đồng tình (Như vụ Nguyễn Thanh Thúy tức “cậu Thủy”, vụ giết các phu trầm ở Hướng Hóa,...) Các cơ quan chức năng đã làm tốt công tác tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác tội phạm đạt tỷ lệ cao¹,... Những cố gắng trong giữ gìn an ninh chính trị, TTATXH đã tạo lòng tin trong cán bộ và nhân dân và tạo môi trường tốt để góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác xây dựng chính quyền cũng được quan tâm, đã kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế, cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; chú trọng việc bố trí số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách; phân bổ ngân sách để thực hiện khoản kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, bản, khu phố,...

Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân có nhiều chuyển biến. Những vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh trong

¹ Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã kiểm sát việc giải quyết 850 tin báo, tố giác tội phạm mà cơ quan điều tra đã thụ lý. Cơ quan điều tra đã giải quyết 757 tin báo, tố giác (đạt 89%). Công an tỉnh báo cáo đã tiếp nhận 756 tin báo, tố giác tội phạm; đã xác minh giải quyết 712 tin báo, tố giác tội phạm (đạt 94,2%).

kỳ được chính quyền các cấp quan tâm giải quyết, hạn chế được khiếu kiện vượt cấp, không để phát sinh điểm nóng. Đối với các vụ việc phức tạp, lãnh đạo UBND các cấp đã tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp để lắng nghe ý kiến, thể hiện dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Thực hiện Luật Tiếp công dân, lãnh đạo Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và UBND tỉnh cũng đã tổ chức nhiều buổi tiếp công dân định kỳ, đột xuất và nhiều phiên họp rà soát, chỉ đạo biện pháp giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.

Tuy nhiên, qua hoạt động giám sát và thẩm tra các báo cáo của UBND tỉnh, Ban Pháp chế nhận thấy một số vấn đề cần tập trung chỉ đạo giải quyết đó là:

- Tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp, tội đặc biệt nghiêm trọng có xu hướng gia tăng, tập trung vào các tội giết người, cố ý gây thương tích,... đáng chú ý là tội phạm trong lứa tuổi thanh, thiếu niên ngày càng nhiều, tái phạm cao;² số người nghiện ma túy tăng, công tác phòng, chống mua bán trái phép chất ma túy, quản lý đối tượng nghiện và cai nghiện ma túy vẫn còn nhiều khó khăn, có mặt bất cập, các biện pháp giáo dục tại cộng đồng, gia đình chưa thực sự hiệu quả.

- Công tác quản lý người bị tạm giữ, tạm giam và thi hành án phạt tù còn nhiều khó khăn. Các cơ sở tạm giữ, tạm giam trên địa bàn tỉnh xuống cấp, thiếu buồng giam, giữ tại một số địa phương, việc thực hiện một số chế độ, quy định đối với người bị tạm giữ, tạm giam chưa được đảm bảo.

- Hiệu quả xử lý vi phạm sau thanh tra chưa cao, thu hồi tiền và tài sản đạt tỷ lệ thấp;³ thanh tra trách nhiệm người đứng đầu chưa được nhiều; một số lĩnh vực làm chưa mạnh, hiệu quả chưa cao.

- Đơn khiếu nại, tố cáo phát sinh từ cơ sở nhiều nhưng số lượng công dân đến phản ánh, kiến nghị tại nơi tiếp công dân của chính quyền cơ sở còn ít trong khi đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân từ cấp huyện trở lên tăng, đã có tình trạng lôi kéo, tụ tập khiếu kiện đông người để gây áp lực với chính quyền trong giải quyết vấn đề đất đai, giải phóng mặt bằng. Một số địa phương chưa bố trí được Phòng tiếp dân phù hợp theo quy định. Vẫn có tình trạng một số vụ việc khiếu nại được nhiều cấp cùng thụ lý và chỉ đạo giải quyết nhưng thiếu thống nhất về quan điểm, phương pháp và căn cứ pháp luật; đây là một nguyên nhân làm cho đơn khiếu nại đi lòng vòng, kéo dài.

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh đã được Sở Tư pháp, Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh tham mưu thực hiện khá nghiêm túc. Song, vẫn còn một số văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh

² Người chưa thành niên phạm tội chiếm 11% cơ cấu tội phạm (83 người, so với cùng kỳ 2013 tăng 39 người).

³ Qua kết luận 7 cuộc thanh tra, trong đó có 9 đơn vị sai phạm, phát hiện 3.119,398 nghìn đồng, kiến nghị thu 2.317,706 nghìn đồng, đã thu hồi vào ngân sách nhà nước 813,133 nghìn đồng.

chưa được các cơ quan chức năng rà soát kịp thời do hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.⁴

- Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh có liên quan lĩnh vực QP - AN, xây dựng chính quyền đã được UBND tỉnh, các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả. Tuy vậy, việc thực hiện một số nghị quyết mà HĐND tỉnh quy định ngân sách do cấp xã tự cân đối để thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, bất cập.⁵

*** Về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa VI:**

UBND tỉnh đã xem xét theo thẩm quyền, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa VI thuộc thẩm quyền, trách nhiệm xem xét của UBND tỉnh đã được giải quyết và trả lời.

Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh, các sở, ngành chức năng xem xét trả lời 79 ý kiến, kiến nghị trên 6 nhóm lĩnh vực chủ yếu có liên quan đến sản xuất, đời sống và quyền lợi của người dân như:⁶ Nông lâm, ngư nghiệp và xây dựng nông thôn mới; Đầu tư cơ sở hạ tầng; Tài nguyên, môi trường và đất đai; Công nghiệp, thương mại, dịch vụ; Văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế; Xây dựng chính quyền và quản lý địa giới hành chính. Việc trả lời của UBND tỉnh và các sở, ban ngành cơ bản được nhân dân đồng tình.

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế thấy rằng: Một số sở, ngành đã được UBND tỉnh giao giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri nhưng có nhiều ý kiến, kiến nghị được trả lời chung chung, thiếu lộ trình thực hiện cụ thể. Có nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri hết sức chính đáng nhưng do ngân sách, nguồn vốn đầu tư của tỉnh còn hạn chế nên có khi chưa đáp ứng được. Do đó, Ban đề nghị UBND tỉnh cần tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương rà soát, tập trung giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri một cách kịp thời, thỏa đáng.

*** Về giải pháp, nhiệm vụ QP - AN, TTATXH và thi hành pháp luật năm 2015:**

⁴ Trưởng Ban Pháp chế HĐND tỉnh tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền nhận thấy: Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Giáo dục - Đào tạo từ năm 1989 đến 2014 có 11 văn bản Nghị quyết, trong đó: 02 văn bản còn hiệu lực, 09 văn bản hết hiệu lực (05 HHL toàn bộ, 04 HHL một phần).

⁵ Qua khảo sát tại nhiều xã, thị trấn cho thấy phụ thuộc vào cân đối ngân sách nhà nước cấp trên để thực hiện chế độ, chính sách, chính quyền cơ sở không có khả năng tự cân đối kinh phí thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh. Đây là mặt bất cập và nhiều chính quyền cơ sở không tự giải quyết được mà cần có sự hướng dẫn và tạo điều kiện về kinh phí của cấp trên.

⁶ Tổng số 125 ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa VI: có 06/125 thuộc thẩm quyền xem xét của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; có 119/125 thuộc thẩm quyền xem xét của UBND tỉnh (*UBND tỉnh đã xem xét 79/119; có 15/119 chưa phù hợp nên UBND tỉnh, các sở, ngành không trả lời; còn 25/119 chưa được các sở, ngành tham mưu UBND tỉnh trả lời, đặc biệt là các ý kiến, kiến nghị thuộc lĩnh vực cung cấp nước sạch, xây dựng cơ bản*).

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với Báo cáo số 212/BC-UBND ngày 25/11/2014 của UBND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, QP - AN năm 2015. Tuy nhiên, Ban kiến nghị HĐND tỉnh cần xem xét bổ sung các giải pháp cụ thể về nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 có liên quan lĩnh vực QP - AN, TTATXH và thi hành pháp luật để UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương có cơ sở triển khai thực hiện tốt.

II. BÁO CÁO CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH, TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH, CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH

1. Báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với các nhận định trong báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và thấy rằng: Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp đã chủ động đề ra nhiều biện pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong năm 2014, ngành Kiểm sát đã xử lý 380 vụ/725 bị can trong tổng số 393 vụ/759 bị can phải thụ lý, giải quyết (đạt 96%).⁷

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp có nhiều chuyển biến, đã chú trọng nâng cao chất lượng công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra, đảm bảo các hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật. Thực hiện có chất lượng công tác kiểm sát khởi tố, không khởi tố vụ án, bị can và đề cao trách nhiệm phê chuẩn các quyết định, lệnh của cơ quan điều tra cũng như đảm bảo việc áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự của ngành đã phát huy tác dụng và hiệu quả theo tinh thần đổi mới cải cách tư pháp. Việc truy tố bị can, đình chỉ, tạm đình chỉ vụ án hình sự cơ bản đúng pháp luật, chưa có vụ án, bị can nào bị đình chỉ do không phạm tội hoặc Viện kiểm sát truy tố mà Tòa án tuyên không có tội. Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp đã bám sát chức năng, nhiệm vụ và kịp thời phát hiện những vi phạm pháp luật để kiến nghị, kháng nghị⁸ góp phần hạn chế oan sai, bỏ lọt tội phạm, đảm bảo hoạt động tố tụng hình sự và thi hành án theo quy định của pháp luật. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các ngành nội chính nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành và áp dụng pháp luật, khắc phục thiếu sót và bàn biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, nhất là các án trọng điểm và án theo thủ tục rút gọn.⁹

⁷ Các chỉ tiêu của ngành Kiểm sát đạt và vượt chỉ tiêu công tác được giao theo Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội khóa XIII. Viện kiểm sát nhân dân các huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã thực hiện khá tốt chức năng thực hành quyền công tố và hoạt động tư pháp. Số lượng các loại án do 7 đơn vị thụ lý, giải quyết chiếm 53% tổng số án thụ lý, giải quyết của toàn tỉnh.

⁸ Viện kiểm sát nhân dân hai cấp kháng nghị phúc thẩm 7 vụ/10 bị cáo và ban hành 7 bản kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong xét xử các vụ án hình sự; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kháng nghị giám đốc thẩm 2 vụ/2 bị cáo; Viện kiểm sát nhân dân 7 huyện đã ban hành 115 bản kiến nghị yêu cầu các đơn vị được kiểm sát khắc phục vi phạm, hạn chế.

⁹ Năm 2014: Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã phối hợp với ngành Công an, ngành Tòa án xác định và xử lý được 16 vụ án trọng điểm và 03 vụ án theo thủ tục rút gọn; phối hợp với Tòa án tổ chức 41 phiên rút kinh nghiệm xét xử án hình sự, dân sự và 240 phiên tòa xét xử lưu động về hình sự.

Nỗ lực làm tốt nhiệm vụ của ngành đã góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, TTATXH trên địa bàn tỉnh. Đề nghị ngành Kiểm sát cần tăng cường hơn nữa chất lượng kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử để hạn chế thấp nhất các vụ án phải trả hồ sơ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, tích cực kiểm sát các hoạt động tư pháp để có các kiến nghị, kháng nghị đúng và phù hợp theo quy định. Chú trọng xây dựng ngành, nhất là quan tâm đến chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên Tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

2. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với các nhận định trong báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh. Ban thấy rằng: Tòa án nhân dân hai cấp đã chủ động áp dụng nhiều biện pháp để đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại án đạt tỷ lệ rất cao.

Trong năm 2014, ngành Tòa án đã giải quyết 2.092/2.125 vụ án thụ lý, tỷ lệ chung của ngành (đạt 98%).¹⁰ Trong đó, số vụ án hình sự đã giải quyết 496/500 vụ với 840/844 bị cáo (đạt 99,2%), tăng 13 vụ; số vụ việc hành chính đã giải quyết 162/164 vụ việc (đạt 99%)¹¹, tăng 144 vụ việc; số vụ việc dân sự đã giải quyết 389/405 vụ việc (đạt 96%), giảm 129 vụ việc; số vụ việc hôn nhân và gia đình đã giải quyết 888/893 vụ việc (đạt 99,4%), tăng 26 vụ việc;...

Đã khắc phục khó khăn, thực hiện tốt nhiệm vụ, đạt kế hoạch, mục tiêu, yêu cầu và hạn chế các sai sót do lỗi chủ quan, góp phần tích cực trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, TTATXH trên địa bàn. Các loại án đều được giải quyết trong hạn luật định. Chất lượng xét xử nhìn chung đảm bảo các nguyên tắc, thủ tục tố tụng; đúng người, đúng tội,... có tác dụng giáo dục, răn đe cao. Tòa án nhân dân tỉnh đã đưa ra xét xử kịp thời các vụ án trọng điểm, đặc biệt nghiêm trọng và án được dư luận quan tâm; các phán quyết, giải quyết của Tòa cơ bản được người dân đồng tình. Tòa án nhân dân hai cấp đã nâng cao chất lượng xét xử các loại án; tăng cường xét xử lưu động các vụ án hình sự, góp phần vào công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.¹²

Tuy nhiên, Ban đề nghị ngành Tòa án hai cấp cần chú trọng hơn nữa công tác xét xử để hạn chế thấp nhất tỷ lệ án bị hủy, sửa. Hiện nay, án cấp sơ thẩm ở một số đơn vị bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán còn khá cao. Một số bản án của Tòa án tuyên chưa được người dân đồng tình và có bản án khó thi hành làm kéo dài

¹⁰ Tòa án nhân dân tỉnh đã giải quyết 192/196 vụ việc (đạt 98%); Tòa án nhân dân 7 huyện thí điểm không tổ chức HĐND đã giải quyết 1.278/1.287 vụ việc (đạt 99,3%) chiếm 60,6% số vụ việc do ngành thụ lý trên địa bàn tỉnh.

¹¹ Án hành chính: 19 vụ (TAND tỉnh 03 vụ, TAND cấp huyện 16 vụ), Việc hành chính: 143 việc (TAND cấp huyện 143 việc).

¹² Tòa án nhân dân hai cấp đã xét xử lưu động 254 vụ án hình sự, phối hợp tốt với chính quyền địa phương, cơ quan thông tin đại chúng. Trong đó: Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà là đơn vị dẫn đầu trong công tác xét xử lưu động; các đơn vị khác có tỷ lệ án lưu động cao như: Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, Cam Lộ và thị xã Quảng Trị.

thời gian thi hành án dân sự. Đối với người bị án phạt tù cho hưởng án treo có số lượng khá lớn¹³ nhưng việc theo dõi, quản lý và giáo dục các bị án của cơ quan chức năng, chính quyền cơ sở còn chưa chặt chẽ, dễ bị tái phạm. Do đó, ngành Tòa án cần phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan để quản lý, giám sát người bị án phạt tù cho hưởng án treo và cải tạo không giam giữ đúng theo quy định, có hiệu quả.

3. Báo cáo của Cục thi hành án dân sự tỉnh

Kết quả THADS trong toàn tỉnh từ 01/10/2013 đến 30/9/2014 đã giải quyết được 3.036/3.150 việc có điều kiện thi hành, (đạt 96%); tiền, tài sản có điều kiện thi hành đã thu được cho nhà nước, tổ chức, công dân 113.993.519/116.363.851 nghìn đồng có điều kiện thu (đạt 98%). Đây là tỷ lệ đạt rất cao so với chỉ tiêu của Quốc hội và của ngành giao thể hiện sự nỗ lực và chuyển biến tích cực của ngành và đề nghị trong thời gian tới, các đơn vị THADS cần phát huy những ưu điểm: Ra các quyết định thi hành án đảm bảo đúng thời hạn; không để xảy ra sai sót, vi phạm trong quá trình ra quyết định thi hành án; cần phải thận trọng và đảm bảo xác minh, phân loại việc và tiền có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành theo đúng quy định pháp luật đảm bảo trung thực, khách quan; có kế hoạch thật tốt để thi hành nhưng vụ án tồn đọng, kéo dài.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ tình hình thực tế và kết quả nêu trên, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có một số kiến nghị như sau:

1. Các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân. Trọng tâm là việc tiếp tục triển khai tuyên truyền phổ biến Hiến pháp, Luật Đất đai và Luật Hòa giải ở cơ sở và Luật Tiếp công dân,...; đổi mới phương pháp phổ biến giáo dục pháp luật, lựa chọn chủ đề, nội dung và phù hợp và linh hoạt với từng đối tượng. Kết hợp lồng ghép thật tốt với Nhà trường, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội LHPN...để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của mọi người, nhất là trong thanh, thiếu niên, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa.

2. UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cần tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định để kịp thời phát hiện và kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung không phù hợp hoặc hết hiệu lực trình HĐND tỉnh xem xét ban hành hàng năm.

3. UBND tỉnh, các sở ngành, địa phương cần rà soát, có kế hoạch giải quyết dứt điểm các trường hợp khiếu nại, tố cáo tồn đọng kéo dài và sớm thành lập Ban Tiếp công dân; UBND các cấp và cơ quan chức năng cần bố trí cán bộ theo dõi sau

¹³ Phạt tù cho hưởng án treo 248 bị cáo, chiếm 33% tổng số các bị cáo đã xét xử sơ thẩm.

xử lý, để nắm bắt quá trình từ ban hành quyết định xử lý đến kết quả thực thi các quyết định đó; khi phát sinh khiếu nại, tố cáo người đứng đầu phải trực tiếp giải quyết không nên ủy quyền cho cấp dưới dẫn đến lòng vòng, kém hiệu quả; chú trọng biện pháp hòa giải, thuyết phục, giáo dục đối với những tranh chấp trong nội bộ nhân dân; khi có vụ việc mà nhiều cấp, nhiều cơ quan cùng thụ lý giải quyết thì cần có sự thống nhất về quan điểm, phương pháp và áp dụng pháp luật một cách chuẩn xác để người dân tin tưởng khỏi khiếu nại, kiến nghị kéo dài.

4. UBND tỉnh cần tăng cường chỉ đạo các ngành chức năng đảm bảo công tác giữ gìn an ninh chính trị, TTATXH, thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm ngày càng có hiệu quả hơn, triển khai tốt biện pháp phòng ngừa xã hội. Chỉ đạo và kiểm tra các ngành thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm nói chung và công tác phòng, chống ma túy nói riêng có hiệu quả. Hiện nay số người nghiện ma túy tăng, cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội để có cơ sở tổ chức việc cai nghiện, chữa bệnh, giáo dục cho đối tượng nghiện ma túy và đáp ứng tình hình bức thiết hiện nay.

5. Qua giám sát tình hình chấp hành pháp luật trong công tác quản lý, giáo dục, thực hiện chế độ, chính sách đối với người bị tạm giữ, tạm giam và thi hành án phạt tù, Ban đã kiến nghị UBND tỉnh tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí, bố trí quỹ đất theo quy hoạch để ngành Công an xây dựng mới hoặc nâng cấp các nhà Tạm giữ, Tạm giam nhưng đến nay vẫn chưa được cải thiện nhiều, một số nhà Tạm giữ, trại Tạm giam vẫn chưa đảm bảo theo quy định. Do đó, kiến nghị UBND tỉnh, các địa phương và ngành Công an cần có kế hoạch cụ thể để khắc phục tình trạng nói trên.

6. UBND tỉnh cần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; chỉ đạo thành lập Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra thuộc Thanh tra tỉnh nhằm đảm bảo công tác thanh tra, xử lý vi phạm sau thanh tra; chỉ đạo kiểm tra, điều tra và phòng ngừa, phát hiện, xử lý có hiệu quả các hành vi tham nhũng.

7. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh cần tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên có năng lực, phẩm chất chính trị để nâng cao chất lượng truy tố, xét xử đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm và không làm oan người vô tội, chú trọng vấn đề xét xử và giải quyết các vụ án dân sự, án hành chính, kinh doanh thương mại,... tạo sự đồng tình trong các cơ quan tham gia tố tụng và người dân. Nhất là sự phối hợp giữa các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử trong việc thực hiện quy định của pháp luật. Nâng cao tỷ lệ giải quyết các vụ án đưa ra xét xử có tham gia của Luật sư, trợ giúp viên pháp lý hoặc người bào chữa nhằm tăng cường tranh tụng theo tinh thần cải cách tư pháp và đảm bảo pháp chế XHCN.

Phần thứ hai:

THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Tờ trình số 4255/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh “Về kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015”

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 4020/TTr-UBND ngày 27/11/2014 của UBND tỉnh, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

- Về thẩm quyền và căn cứ pháp lý để ban hành nghị quyết: Tờ trình và dự thảo nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003; Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức; Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ về vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Bộ ngành có liên quan đồng thời căn cứ vào điều kiện cụ thể về kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Về tên gọi của nghị quyết: Ban Pháp chế thống nhất với tên gọi của nghị quyết như đề nghị tại Tờ trình số 4255/TTr-UBND ngày 27/11/2014 của UBND tỉnh “Về biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015”.

- Về nội dung nghị quyết: Ban Pháp chế đề nghị HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết với những nội dung cơ bản sau đây:

Tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015: 19.546

Trong đó:

1. Tổng biên chế, chỉ tiêu hành chính: 2.095 biên chế. *(tăng 74 biên chế)*
2. Tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: 17.224 chỉ tiêu. *(tăng 207 chỉ tiêu)*
 - + Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo: 13.753 chỉ tiêu.
 - + Sự nghiệp Y tế: 2.556 chỉ tiêu. *(tăng 218 chỉ tiêu)*
 - + Sự nghiệp Văn hóa - Thể thao: 363 chỉ tiêu. *(giữ nguyên)*
 - + Sự nghiệp khác: 552 chỉ tiêu. *(tăng 16)*
3. Hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP: 228 chỉ tiêu; *(tăng 10 chỉ tiêu)*
4. Số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp: 851 chỉ tiêu. *(tăng 28 chỉ tiêu)*
5. Y Tế xã: 627 chỉ tiêu. *(giữ nguyên)*

Ban Pháp chế đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua tổng biên chế hành chính và quyết định tổng số người làm việc năm 2015. Tuy nhiên, Ban có một số ý kiến như sau:

- Căn cứ Tờ trình của UBND tỉnh về Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp

năm 2015 thì biên chế, chỉ tiêu số người làm việc và hợp đồng trong cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp đều tăng, do đó đề nghị Sở Nội vụ cần giải trình, làm rõ việc tăng biên chế năm 2015 để phù hợp với chủ trương tinh giảm biên chế hiện nay.

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh có nhiều Trung tâm công nghệ thông tin, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức các trung tâm nói trên cho phù hợp, hiệu quả.

- Qua giám sát tổ chức thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 của HĐND tỉnh về biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2014, Ban thấy rằng: Nhiều đơn vị, địa phương đã nghiêm túc tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức có hiệu quả; tuy vậy, có một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm túc trong khi biên chế vẫn còn mà chưa tuyển dụng nhưng vẫn tiếp tục hợp đồng. Do đó, đề nghị ở địa phương, đơn vị nào không tuyển dụng đủ biên chế thì chưa giao biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015.

- Hiện nay có 35 Bác sỹ cử tuyển của đồng bào dân tộc thiểu số đã ra trường nhưng chưa bố trí được việc làm, đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thực hiện chính sách thu hút hoặc hợp đồng số Bác sỹ này và tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng để dự nguồn dần dần tuyển dụng vào công tác tại các cơ sở y tế. Về chủ trương cử tuyển cần phải có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, cụ thể giữa các ngành chức năng và địa phương từ việc cử người đi học cho đến bố trí nơi làm việc, công tác khi ra trường.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về “Biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015” trên cơ sở tờ trình của UBND tỉnh và ý kiến thẩm tra của Ban.

II. Tờ trình số 271/TTr-HĐND ngày 27/11/2014 của Thường trực HĐND tỉnh “Về chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VI, nhiệm kỳ 2011 - 2016”

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 271/TTr-HĐND ngày 27/11/2014 của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

- Ban Pháp chế thống nhất với Tờ trình của Thường trực HĐND tỉnh đưa ra khỏi chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh khóa VI, nhiệm kỳ 2011-2016, 7 danh mục vì Trung ương đã ban hành một số chính sách mới; các danh mục dự kiến từ đầu nhiệm kỳ đã không còn phù hợp với quy định của Trung ương, trong đó có một số danh mục do tỉnh không đủ nguồn lực để ban hành trong nhiệm kỳ 2011-2016.

- Ban Pháp chế đề nghị bổ sung thêm 01 danh mục vào chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, vì nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương.

- Thường trực HĐND tỉnh xây dựng Tờ trình “Về chương trình ban hành văn

bản quy phạm pháp luật năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VI, nhiệm kỳ 2011 - 2016” đảm bảo quy trình của luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004 và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Danh mục nghị quyết ban hành trong năm 2015 đã được phân bổ hợp lý và phù hợp với khả năng và các nguồn lực của tỉnh.

- Đề nghị quyết của HĐND tỉnh có chất lượng và thực thi có hiệu quả, đề nghị các đơn vị trình đề án cần chuẩn bị chu đáo nghiêm túc và đề nghị HĐND tỉnh chỉ ban hành nghị quyết khi đảm bảo các nguồn lực để thực thi.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về “Về chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VI, nhiệm kỳ 2011 - 2016” trên cơ sở tờ trình của Thường trực HĐND tỉnh và ý kiến thẩm tra của Ban.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp thứ 14 - HĐND tỉnh khoá VI. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Cầu